

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2024HS-ST
Ngày 19/4/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Đình Hoàng

2. Ông Nguyễn Xuân Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Thủy Sơn Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:
Ông Phan Văn Hóa - Kiểm sát viên

Trong ngày 19 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2024/TLST - HS ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2024/HSST - QĐ ngày 29 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ PHẠM NGỌC H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 06 tháng 7 năm 1974 tại Nam Định; Thường trú: Tổ 01, phường HN, thành phố HB, tỉnh Hòa Bình và chỗ ở: Tổ 04, phường TL, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H1, sinh năm 1951 và bà Đào Thị N, sinh năm 1952; bị cáo có vợ Nguyễn Thị H2, sinh năm 1980 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2021; nhân thân xấu;

Ngày 09 tháng 3 năm 2000 Công an thị xã HB, tỉnh Hòa Bình ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 29 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức cảnh cáo.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 19 tháng 10 năm 2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

2/ PHẠM NGỌC H (tên gọi khác: Mốc), sinh ngày 22 tháng 10 năm 1989 tại Gia Lai; nơi cư trú: Tổ 04, phường PĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình

độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ Đ, sinh năm 1960 và bà Tạ Thị H3, sinh năm 1960; bị cáo có vợ Nguyễn Mỹ V, sinh năm 1993 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2019; nhân thân tốt; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 19 tháng 10 năm 2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Hà Kiều V, sinh năm 2004; địa chỉ: Phòng trọ số 05, dãy trọ số 154/11 đường NTH, tổ 02, phường HT, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 02, phường HT, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

Người chứng kiến: Ông Phạm Xuân T, sinh năm 1961; địa chỉ: Tổ 02, phường HT, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Ngọc H và Phạm Ngọc H có quen biết nhau và đều sử dụng ma túy, loại Methamphetamine. Vào lúc 14 giờ 23 phút ngày 19 tháng 10 năm 2023, L sử dụng mạng xã hội Messenger nhắn tin qua điện thoại rủ H góp mỗi người 200.000 đồng mua ma túy để sử dụng chung, H đồng ý và hẹn L đến phòng 05 dãy nhà trọ số 154/11 đường NTH, tổ 02, phường HT, thành phố P là phòng trọ của chị Hà Kiều V - bạn của H đang thuê ở - để cùng sử dụng ma túy. Sau đó, H thuê xe ôm của người đàn ông (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) đi đến khu vực Chợ nhỏ thuộc tổ 06, phường HT, thành phố P, tìm gặp và mua của đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy đá và 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy với giá 800.000 đồng, rồi H đem về phòng trọ của chị V. Lúc này, chị V không có ở nhà nên H đã phân chia gói ma túy vừa mua được thành 05 (năm) gói nilon nhỏ. Sau đó, H cất 04 (bốn) gói vào hộp nhựa màu đen để trên gác lửng để H sử dụng dần; còn 01 gói, H để trên gác lửng ở tầng 2 của phòng trọ chờ L đến cùng sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, L đến phòng trọ và đưa cho H 200.000 đồng (tiền góp mua ma túy). Sau đó, H đổ gói ma túy vào dụng cụ sử dụng ma túy, pha chế, dùng quạt gas châm lửa đốt rồi cùng với L sử dụng hết. Vào lúc 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi L và H vừa sử dụng ma túy xong thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an tỉnh Gia Lai phát hiện, bắt quả tang; thu giữ trên gác lửng trong phòng trọ tại vị trí của L và H, gồm: 01 ly thủy tinh, gấn chai nhựa, nắp màu vàng, trên nắp có gấn ống hút nhựa màu trắng và ống thủy tinh uốn cong, trong ống thủy tinh có bám dính chất màu trắng; 01 (một) gói nilon, bên trong có bám dính chất màu trắng (được niêm phong ghi “I”) cùng 01 quạt gas; 01 hộp nhựa màu đen, bên trong có 04 gói nilon chứa chất màu trắng dạng tinh thể (được niêm phong ghi “II”); thu giữ của L 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh – đen (loại 04 mắt camera), kèm thẻ sim; thu

giữ của H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo (loại 03 mắt camera) kèm thẻ sim và 01 ví da màu đen bên trong có 700.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Sau khi bị bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm, xác định: L và H đều dương tính với ma túy, loại Methamphetamine

Qua trưng cầu, tại Kết luận giám định số 932/KL- KTHS ngày 27 tháng 10 năm 2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: “1. *Chất rắn màu trắng bám dính trong đoạn ống thủy tinh uốn cong và chất màu trắng dạng bột bám dính trong 01 (một) gói nilon, được niêm phong trong bì công văn ghi “I” (mô tả tại mục Mẫu cần giám định) là ma túy, loại Methamphetamine, do lượng mẫu bám dính ít nên không cân được khối lượng chất bám dính.*

2. *Chất màu trắng dạng tinh thể trong 04 (bốn) gói nilon, được niêm phong trong bì công văn ghi “II” (mô tả tại mục Mẫu cần giám định) là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,5248 gam”*

Tại Bản cáo trạng số 44/CT - VKS ngày 01 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo Phạm Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, truy tố bị cáo Phạm Ngọc H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo Phạm Ngọc H và Phạm Ngọc H thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, các bị cáo đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P nêu trong Bản cáo trạng. Bị cáo H và L cũng không có ý kiến khiếu nại gì đối với Kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Về tội danh: Đề nghị xét xử đối với bị cáo Phạm Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, đối với bị cáo Phạm Ngọc H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 đối với H và L, tình tiết giảm nhẹ “lao động chính trong gia đình” quy định tại khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo L, tình tiết giảm nhẹ “gia đình có công với cách mạng” quy định tại khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo H.

Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 với mức hình phạt từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù đối với bị cáo Phạm Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy”

- Áp dụng khoản 1 Điều 255, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 với mức hình phạt từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù đối với bị cáo Phạm Ngọc H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt của hai tội danh trên.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 với mức hình phạt từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù đối với bị cáo Phạm Ngọc H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất hướng xử lý vật chứng và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Khi H và L sử dụng ma túy tại phòng trọ số 05 nhà trọ số 154/11 đường NTH, tổ 02, phường HT, thành phố P mà chị Hà Kiều V thuê trọ và chị Nguyễn Thị Q làm chủ nhà trọ. Chị V và chị Q đều không biết việc các bị cáo mua ma túy, phân chia ma túy và sử dụng ma túy tại phòng trọ nên không xử lý về mặt hình sự là có cơ sở.

Đối tượng tên T là người đã bán ma túy cho bị cáo H, quá trình điều tra H không biết nhân thân, lai lịch của đối tượng này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã kiểm tra danh bạ, cuộc gọi, tin nhắn trong điện thoại của H nhưng không xác định được số điện thoại của T; tiến hành xác minh tại khu vực Chợ nhỏ, phường HT, thành phố P nhưng không xác định được đối tượng tên Trung nên chưa có căn cứ để điều tra xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh và xử lý sau.

[2] Về hành vi của bị cáo: Vào lúc 14 giờ 23 phút ngày 19 tháng 10 năm 2023, thông qua ứng dụng Messenger trên điện thoại di động, Phạm Ngọc H sử dụng facebook “Moc Nguyen” để trao đổi mua ma túy về sử dụng chung với facebook “Hung Pham” của Phạm Ngọc H trong đó L rủ H góp 200.000 đồng và giao H đi mua ma túy; H cung cấp địa chỉ phòng trọ của chị Hà Kiều V là nơi cả hai sử dụng ma túy. Sau khi mua được ma túy và dụng cụ sử dụng, H mang đến phòng trọ số 5 nhà trọ số 154/11 đường NTH, tổ 02, phường HT, thành phố P,

phân chia ma túy thành 05 gói nhỏ và cất 04 gói vào hộp nhựa màu đen để bản thân sử dụng dần; 01 gói bỏ vào dụng cụ sử dụng cùng với L. Đến 16 giờ cùng ngày, khi L và H vừa sử dụng ma túy xong thì bị lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C được ban hành kèm theo Nghị định 53/2022/NĐ - CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế. Việc sản xuất, vận chuyển, tàng trữ chất Methamphetamine phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.

[3] Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định như sau: *“Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”*

Theo tiểu mục 6.1 mục 6 phần II Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT - BCA - VKSNDTC - TANDTC - BTP ngày 24 tháng 12 năm 2007 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật hình sự năm 1999, *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* là một trong các hành vi sau đây:

“a) Chỉ huy, phân công, điều hành các hoạt động đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác;

b) Chỉ huy, phân công, điều hành việc chuẩn bị, cung cấp chất ma túy, địa điểm, phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, tìm người sử dụng chất ma túy.

Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây theo sự chỉ huy, phân công, điều hành của người khác thì bị coi là đồng phạm về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: chuẩn bị chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào (mua, xin, tàng trữ, sản xuất...) nhằm đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác; chuẩn bị địa điểm (thuê địa điểm, mượn địa điểm, sử dụng địa điểm không thuộc quyền chiếm hữu của mình hoặc đang do mình quản lý để làm nơi đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác); chuẩn bị dụng cụ, phương tiện dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào (mua, xin, tàng trữ...) nhằm sử dụng để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác....”

Phạm Ngọc H và Nguyễn Mai L cùng nhau góp tiền, giao H mua ma túy và dụng cụ sử dụng, H mượn địa điểm của người khác sau đó cùng với L sử dụng ma túy tại địa điểm này đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo L rủ rê, khởi xướng và cùng với H thực hiện hành vi tội phạm.

[4] Phạm Ngọc H cất riêng 04 gói ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,5248 gam để sử dụng dần cho bản thân. Phạm Ngọc H không biết việc H phân chia và cất 04 gói ma túy này.

Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định như sau *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy*

thuộc một trong các trường hợp sau đây... thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam*”.

Như vậy hành vi của bị cáo Phạm Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Các bị cáo đều nhận thức được việc tổ chức sử dụng hoặc tàng trữ ma túy để sử dụng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý độc quyền chất ma túy của nhà nước, nguồn gốc phát sinh các tội phạm và những tệ nạn xã hội khác nhưng để thỏa mãn nhu cầu bản thân các bị cáo vẫn thực hiện. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù tương xứng tính chất, mức độ phạm tội, vai trò, nhân thân của từng bị cáo tương ứng với tội phạm cụ thể đã thực hiện mới đủ sức răn đe, cảnh tỉnh các bị cáo trở thành công dân tốt.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo L được chính quyền địa phương xác nhận là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo H có công với cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Phạm Ngọc H và Phạm Ngọc H.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 02 (hai) bì công văn dán kín cùng ghi số 932/PC09 ngày 27 tháng 10 năm 2023 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai là ma túy còn lại sau khi giám định và dụng cụ sử dụng ma túy được hoàn trả, xét đây là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh - đen (loại 4 mắt Camera), kèm thẻ sim là tài sản của Phạm Ngọc H và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo (loại 3 mắt Camera), kèm thẻ sim là tài sản của Phạm Ngọc H, các bị cáo đã sử dụng làm phương tiện bàn bạc về việc tổ chức sử dụng ma túy trái phép cũng như liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước

- Đối với 01 (một) hộp nhựa màu đen là công cụ bị cáo H sử dụng cất ma túy, 01 (một) chiếc quạt gas màu vàng - trắng - đỏ là công cụ để các bị cáo sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong đó có 200.000 (hai trăm nghìn) đồng là tiền bị cáo L góp mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước, số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng là tiền của cá nhân bị cáo H không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo H.

- Đối với 01 (một) chiếc ví da màu đen là tài sản cá nhân của bị cáo H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo H.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” và “**Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy**”, bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội “**Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy**”

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H 03 (ba) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Phạm Ngọc H phải chịu hình phạt chung là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 19 tháng 10 năm 2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 19 tháng 10 năm 2023.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì công văn dán kín cùng ghi số 932/PC09 ngày 27 tháng 10 năm 2023 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai (có chữ ký ghi họ và tên của Bùi Sĩ Thà, Nguyễn Ngọc Bích, Nguyễn Đại Hải), 01 (một) hộp nhựa màu đen và 01 (một) chiếc quạt gas màu vàng - trắng - đỏ (đều đã qua sử dụng)

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh - đen (loại 4 mắt Camera), kèm thẻ sim, mặt sau có dãy số 8984.04800.09008.35042 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo (loại 3 mắt Camera), kèm thẻ sim, mặt sau có dãy số 8401.2302.3331.6497 (đều điện thoại cũ, đã qua sử dụng, Chi cục Thi hành án dân sự không kiểm tra tình trạng bên trong) và 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Hoàn trả cho bị cáo Phạm Ngọc H 500.000 (năm trăm nghìn) đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 (một) chiếc ví da màu đen (đã qua sử dụng).

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 3 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P).

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Phạm Ngọc H và Phạm Ngọc H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Riêng những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố P;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Võ Thị Thanh Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA